

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU PHÚ
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 60/2022/DS-ST

Ngày: 31-3- 2022

“V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU PHÚ**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Cẩm Hương

- Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Ngọc Bờ

Ông Nguyễn Hoàng Tuấn

- Thư ký phiên tòa: Trần Thị Kim Yến – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Phú.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Phú tham gia phiên tòa: Nguyễn Thị Diệu – Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 3 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Phú, tỉnh An Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 173/2021/TLST-DS ngày 20 tháng 10 năm 2021 về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2022/QĐST-DS ngày 08/02/2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 33/2022/QĐST-DS ngày 01/3/2022 và Thông báo dời phiên tòa ngày 17/3/2022 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Quỹ tín dụng Nhân dân MĐ; Địa chỉ trụ sở: Số 27/1, ấp MT, xã MĐ, huyện Châu Phú, tỉnh An Giang.

Người đại diện hợp pháp Quỹ tín dụng Nhân dân MĐ: Ông Võ Quốc Th - chức vụ: Chủ tịch Hội đồng Quản trị, là đại diện theo pháp luật.

Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Huỳnh Thanh V – Giám đốc Quỹ tín dụng Nhân dân MĐ, theo giấy uỷ quyền số 01/2022/GUQ – HĐQT lập ngày 04/01/2022.

Người đại diện theo uỷ quyền Quỹ tín dụng Nhân dân MĐ: Ông Phan Quốc Th1 – cán bộ tín dụng, theo giấy uỷ quyền số 04/2022/GUQ – BDH lập ngày 18/02/2022. Có mặt

- Bị đơn: Ông Nguyễn Văn D, sinh năm 1972; bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1970, nơi cư trú: tổ 07, ấp KC, xã KH, huyện Châu Phú, tỉnh An Giang. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện ngày 21 tháng 6 năm 2021 và lời khai của nguyên đơn Quỹ tín dụng nhân dân MĐ trình bày trong quá trình giải quyết vụ án:

Ngày 20/5/2020 vợ chồng ông D, bà H có ký hợp đồng tín dụng số 1-0002947/HĐTD ngày 20/5/2020 đề vay số tiền 60.000.000 đồng (sáu mươi triệu đồng). Lãi suất trong hạn là 1,165%/tháng, lãi suất quá hạn là 1,75%/tháng. Thời hạn vay là 12 tháng.

Khi vay ông D, bà H có thể chấp cho Quỹ tín dụng Nhân dân MĐ theo hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 1-0002947/HĐTC ngày 20/5/2020 01 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số V 439709 (sổ vào sổ 04332/kF), diện tích 130m² do UBND huyện Châu Phú cấp ngày 23/4/2002 cho ông Nguyễn Văn D, bà Nguyễn Thị H.

Khi đến hạn thanh toán dù Quỹ tín dụng Nhân dân MĐ đã nhiều lần nhắc nhở, nhưng ông D, bà H vẫn không thực hiện nghĩa vụ theo hợp đồng tín dụng. Quá trình vay vốn ông D, bà H đã đóng lãi được 01 lần với số tiền 2.114.236 đồng nhưng không trả vốn vay.

Nay Quỹ tín dụng Nhân dân MĐ yêu cầu ông D, bà H có nghĩa vụ liên đới trả cho Quỹ tín dụng Nhân dân MĐ tổng số tiền vốn vay và tiền lãi tạm tính đến ngày 20/6/2021 là 67.319.400 đồng (Sáu mươi bảy triệu ba trăm mười chín ngàn bốn trăm đồng) và lãi suất phát sinh theo hợp đồng tín dụng đã ký cho đến khi ông D, bà H trả hết nợ cho Quỹ tín dụng nhân dân MĐ.

Nếu ông D, bà H không thực hiện nghĩa vụ trả nợ thì Quỹ tín dụng Nhân dân MĐ sẽ yêu cầu cơ quan có thẩm quyền phát mãi tài sản thế chấp của ông D, bà H tại Quỹ tín dụng Nhân dân MĐ để thu hồi nợ.

Về án phí và chi phí tố tụng: giải quyết theo quy định pháp luật

- Bị đơn ông Nguyễn Văn D và bà Nguyễn Thị H không gửi tự khai trình bày ý kiến và không tham gia hoà giải do đó không ghi nhận được ý kiến.

Tại phiên tòa:

Nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, yêu cầu ông D, bà H cùng có nghĩa vụ liên đới trả cho Quỹ tín dụng tổng số tiền là 77.693.184 đồng (bảy mươi bảy triệu, sáu trăm chín mươi ba ngàn, một trăm tám mươi bốn đồng) và lãi phát sinh tính từ ngày 01/4/2022 cho đến khi thanh toán dứt nợ. Trường hợp ông D, bà H thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ, Quỹ tín dụng có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án có thẩm quyền áp dụng các biện pháp cưỡng chế để xử lý tài sản bảo đảm để thu hồi nợ. Về chi phí thẩm định và án phí sơ thẩm: giải quyết theo quy định pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Phú tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

+ Về thủ tục tố tụng: Thẩm phán được phân công giải quyết vụ án, Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa và nguyên đơn đã thực hiện đúng, đầy đủ quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Riêng bị đơn không chấp hành theo giấy triệu tập của Tòa án là vi phạm điều 70 Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

+ Về nội dung giải quyết vụ án: Đề nghị chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Quỹ tín dụng. Buộc ông D, bà H cùng có nghĩa vụ liên đới trả cho Quỹ tín dụng tổng số tiền là 77.693.184 đồng (bảy mươi bảy triệu, sáu trăm chín mươi ba ngàn, một trăm tám mươi bốn đồng) và lãi phát sinh tính từ ngày 01/4/2022 cho đến khi thanh toán dứt nợ. Trường hợp ông D, bà H thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ, Quỹ tín dụng có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án có thẩm quyền áp dụng các biện pháp cưỡng chế để xử lý tài sản bảo đảm để thu hồi nợ. Về chi phí thẩm định và án phí sơ thẩm: giải quyết theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

[1.1] *Về thẩm quyền giải quyết:* Quỹ tín dụng Nhân dân MĐ khởi kiện về tranh chấp hợp đồng tín dụng đối với ông Nguyễn Công D, bà Nguyễn Thị H cư trú tại huyện Châu Phú nên Tòa án nhân dân huyện Châu Phú thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền theo qui định tại Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[1.2] *Về thủ tục tố tụng:* Bị đơn ông Nguyễn Công D, bà Nguyễn Thị H đã được triệu tập hợp lệ nhưng ông bà vẫn vắng mặt không có lý do tại phiên tòa lần thứ hai nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án vắng mặt ông bà là phù hợp với qui định pháp luật tại Điều 227, khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung giải quyết vụ án:

[2.1] Về hợp đồng tín dụng: Quỹ tín dụng yêu cầu ông Nguyễn Công D và bà Nguyễn Thị H cùng có nghĩa vụ liên đới trả cho Quỹ tín dụng tổng số tiền là 77.693.184 đồng (bảy mươi bảy triệu, sáu trăm chín mươi ba ngàn, một trăm tám mươi bốn đồng) và tiền lãi phát sinh từ ngày 01/4/2022 trên dư nợ gốc theo mức lãi suất thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng đã ký kết cho đến khi hoàn thành nghĩa vụ trả nợ đối với hợp đồng tín dụng trên.

[2.2] Tòa án đã thực hiện, cấp, tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho ông D, bà H để ông bà thực hiện quyền và nghĩa vụ tố tụng của mình cũng như trình bày ý kiến đối với yêu cầu của nguyên đơn. Tuy nhiên cho đến nay dù ông bà có ký nhận trực tiếp các văn bản tố tụng cũng như khi Tòa án tiến hành thẩm định tại chỗ có sự tham gia của bà H. Nhưng ông bà vẫn vắng mặt không tham gia phiên

hợp, hòa giải, xét xử và không gửi văn bản trình bày ý kiến, xem như ông bà tự từ bỏ quyền lợi của bản thân cũng như không bác bỏ yêu cầu khởi kiện và chứng cứ do nguyên đơn cung cấp.

[2.3] Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ do nguyên đơn cung cấp đã có đủ cơ sở để Hội đồng xét xử xác định giữa ông D, bà H và Quỹ tín dụng Nhân dân MĐ có xác lập hợp đồng tín dụng. Theo đó, ông D và bà H là vợ chồng và ông bà cùng ký tên vào hợp đồng tín dụng số 1-0002947/HĐTD ngày 20/5/2020 và giấy nhận nợ số 002077 ngày 21/5/2020 với tư cách là bên vay. Việc giao dịch này hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với qui định pháp luật nên được pháp luật công nhận và làm phát sinh quyền nghĩa vụ của các bên.

[2.4] Nay ông D, bà H vi phạm nghĩa vụ trả nợ đối với hợp đồng tín dụng, do đó Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 466 Bộ luật dân sự 2015 chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc ông D và bà H cùng có nghĩa vụ liên đới trả cho Quỹ tín dụng Nhân dân MĐ số tiền: 77.693.184 đồng (bảy mươi bảy triệu, sáu trăm chín mươi ba ngàn, một trăm tám mươi bốn đồng), trong đó vốn vay 60.000.000 đồng (sáu mươi triệu đồng), tiền lãi 17.693.184 đồng (mười bảy triệu, sáu trăm chín mươi ba ngàn, một trăm tám mươi bốn đồng). Ông D, bà H cùng có nghĩa vụ liên đới trả tiền lãi, phí phát sinh theo thỏa thuận của hợp đồng tín dụng trên tính từ ngày 01/4/2022 cho đến khi hoàn thành nghĩa vụ trả nợ đối với hợp đồng tín dụng trên.

[2.5] Về hợp đồng thế chấp: Qua thẩm định tại chỗ, trên quyền sử dụng đất thế chấp có 01 căn nhà do ông Nguyễn Công D, bà Nguyễn Thị H đang quản lý sử dụng. Tài sản bảo đảm theo hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 1-0002947/HĐTC ngày 20/5/2020 đã được đăng ký giao dịch bảo đảm tại Văn Phòng đăng ký đất đai chi nhánh huyện Châu Phú. Hội đồng xét xử xét thấy, việc thế chấp trên phù hợp với quy định của pháp luật và nay yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn đối với hợp đồng tín dụng được chấp nhận. Trong trường hợp ông D, bà H không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ, không đúng nghĩa vụ trả nợ thì Quỹ tín dụng có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án có thẩm quyền áp dụng các biện pháp cưỡng chế để xử lý tài sản bảo đảm đối với hợp đồng thế chấp để thu hồi nợ.

[2.6] Về chi phí thẩm định tại chỗ: ông D, bà H cùng phải chịu 300.000 đồng chi phí thẩm định tại chỗ, do Quỹ tín dụng đã tạm ứng do đó nay ông D, bà H có nghĩa vụ trả cho Quỹ tín dụng số tiền 300.000 đồng chi phí thẩm định tại chỗ.

[2.7] Về án phí dân sự sơ thẩm: Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận do đó ông D và bà H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả tạm ứng án phí đã nộp cho Quỹ tín dụng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ Điều 26, Điều 35, Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 266, Điều 273 và Điều 278 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015;
- Căn cứ Điều 463, Điều 466 của Bộ luật Dân sự năm 2015;
- Căn cứ Khoản 2 Điều 91 và Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng 2010;
- Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 về án phí và lệ phí Tòa án;

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Quỹ tín dụng Nhân dân MĐ.

Buộc ông Nguyễn Công D và bà Nguyễn Thị H cùng có nghĩa vụ liên đới trả cho Quỹ tín dụng Nhân dân MĐ số tiền: 77.693.184 đồng (bảy mươi bảy triệu, sáu trăm chín mươi ba ngàn, một trăm tám mươi bốn đồng), trong đó vốn vay 60.000.000 đồng (sáu mươi triệu đồng), tiền lãi 17.693.184 đồng (mười bảy triệu, sáu trăm chín mươi ba ngàn, một trăm tám mươi bốn đồng).

Ông Nguyễn Công D, bà Nguyễn Thị H có nghĩa vụ tiếp tục trả tiền lãi, phí phát sinh theo thỏa thuận của hợp đồng tín dụng số 1-0002947/HĐTD ngày 20/5/2020 tính từ ngày 01/4/2022 cho đến khi hoàn thành nghĩa vụ trả nợ đối với hợp đồng tín dụng.

Nếu ông Nguyễn Công D, bà Nguyễn Thị H không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ, không đúng nghĩa vụ trả nợ thì Quỹ tín dụng có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án có thẩm quyền áp dụng các biện pháp cưỡng chế để xử lý tài sản bảo đảm theo hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 1-0002947/HĐTC ngày 20/5/2020 để thu hồi nợ.

Về chi phí thẩm định tại chỗ: Ông D, bà H có nghĩa vụ trả 300.000 đồng chi phí thẩm định tại chỗ cho Quỹ tín dụng Nhân dân MĐ.

Về án phí dân sự sơ thẩm:

Ông Nguyễn Công D và bà Nguyễn Thị H phải chịu 3.885.000 đồng (ba triệu tám trăm tám mươi lăm ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả cho Quỹ tín dụng Nhân dân MĐ số tiền 1.683.000 đồng (một triệu, sáu trăm tám mươi ba ngàn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0003318 ngày 20/10/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Phú, tỉnh An Giang.

Quỹ tín dụng nhân dân MĐ được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Ông D, bà H được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án

hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh AG;
- VKSND. Châu Phú;
- Chi cục THADS Châu Phú;
- Văn phòng;
- Đường sự;
- Lưu hồ sơ ./.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Cẩm Hường